

BÁO CÁO SÁNG KIẾN

PHẦN MỞ ĐẦU

I. Bối cảnh của đề tài

Thực hiện chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước, trong những năm qua, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã có nhiều cố gắng phát huy tiềm năng, thế mạnh phát triển kinh tế, xã hội và đạt được một số kết quả khích lệ. Tuy nhiên, về cơ bản Hà Tĩnh vẫn là một tỉnh nghèo, kết cấu hạ tầng còn yếu, quy mô sản xuất còn nhỏ lẻ. Việc thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo định hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở từng ngành, từng khu vực còn chậm, nguồn lực cho đầu tư phát triển có hạn. Việc kêu gọi, thu hút các nguồn lực, trong đó có đầu tư nước ngoài (ODA, FDI), đặc biệt là xây dựng chương trình vận động thu hút viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các Đại sứ quán nước ngoài tại Việt Nam, các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài là việc làm cần thiết, nhằm giúp tỉnh khắc phục những khó khăn, hạn chế, đẩy nhanh việc xoá đói, giảm nghèo, nâng cao trình độ dân trí, thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hà Tĩnh.

Chương trình nhằm tăng cường công tác vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài gắn với việc nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn viện trợ phi chính phủ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, xoá đói giảm nghèo, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh Hà Tĩnh; tăng cường quan hệ với Đại sứ quán các nước, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, góp phần thúc đẩy quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa Việt Nam nói chung, Hà Tĩnh nói riêng với các tổ chức, quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới theo nguyên tắc đảm bảo chủ quyền độc lập, tự chủ và an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; cung cấp cho các nhà tài trợ về tình hình, đặc điểm, nhu cầu vận động viện trợ của tỉnh Hà Tĩnh; nâng cao trình độ, các kỹ năng về xây dựng, vận động, đàm phán dự án cho cán bộ làm công tác viện trợ phi chính phủ nước ngoài từ cấp tỉnh đến huyện, xã.

II. Lý do chọn đề tài:

- Chính phủ, Ban, Bộ, ngành Trung ương có liên quan đã ban hành nhiều văn bản pháp lý để chỉ đạo trong công tác vận động và quản lý nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài, tạo hành lang pháp lý cho địa phương trong việc vận động, tiếp nhận, triển khai, quản lý nguồn viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và các nhà tài trợ có yếu tố nước ngoài cũng như quản lý hoạt động của các tổ chức.

- Trong những năm qua, công tác thu hút vận động viện trợ không hoàn lại của tỉnh đã đạt được những kết quả nhất định, bình quân mỗi năm thu hút và giải ngân từ 30 đến 50 tỷ đồng, các chương trình, dự án đóng góp đáng kể vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhất là trong các lĩnh vực xây dựng kết cấu hạ tầng cơ sở, mua sắm trang thiết bị, phương tiện, xoá đói, giảm nghèo, phòng chữa bệnh, giáo dục - đào tạo, phát triển kinh tế nông, lâm, ngư nghiệp, nâng cao nhận

thức,... Tuy vậy, Chương trình vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài giai đoạn 2013 - 2017 của tỉnh Hà Tĩnh được xây dựng và triển khai vào giai đoạn kinh tế toàn cầu rơi vào tình trạng suy thoái, ảnh hưởng lớn đến nguồn tài chính huy động của các nhà tài trợ, bên cạnh đó năm 2016 và 2017 là 2 năm đặc biệt khó khăn thách thức, sự cố môi trường biển, thiên tai bão lụt,... đã ảnh hưởng rất nhiều đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, dẫn đến kết quả viện trợ chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra.

- Trong thời gian tới, tình hình kinh tế tiếp tục diễn biến tích cực và đạt mức tăng trưởng cao, sự cố môi trường biển và hậu quả thiên tai đã được tập trung giải quyết, khắc phục cơ bản, tình hình chung ổn định hơn, tạo môi trường tích cực cho phát triển. Tuy vậy, tỉnh Hà Tĩnh vẫn đang còn khó khăn thách thức, nhiều vấn đề phải giải quyết như tỷ lệ nghèo còn cao ở một số vùng, nhu cầu đầu tư phát triển còn rất lớn, tác động của biến đổi khí hậu và thiên tai, các vùng sâu vùng xa gặp khó khăn về hạ tầng cơ sở, nhiều vấn đề xã hội cần được giải quyết, bảo vệ môi trường nhiều khó khăn thách thức. Trong khi nguồn ngân sách của tỉnh còn hạn chế thì sự giúp đỡ từ bên ngoài, đặc biệt là các nguồn viện trợ ODA, các chương trình, dự án từ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các nguồn quỹ của Đại sứ quán các nước tại Việt Nam, các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài là rất hữu ích. Trong bối cảnh đó, việc xây dựng Chương trình xúc tiến vận động viện trợ không hoàn lại giai đoạn 2018-2025 của tỉnh Hà Tĩnh là rất cần thiết góp phần giải quyết những mục tiêu đã đề ra.

III. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu:

1. Phạm vi nghiên cứu: Toàn tỉnh

2. Đối tượng nghiên cứu: Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức phi chính phủ, các cơ quan đại diện ngoại giao các nước tại Việt Nam, các Đại sứ quán các nước tại Việt Nam, các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài. Lĩnh vực vận động viện trợ phi chính phủ, viện trợ không hoàn lại, viện trợ nhân đạo... từ các nhà tài trợ.

IV. Mục đích nghiên cứu:

Tăng cường xúc tiến vận động viện trợ không hoàn lại, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng nguồn viện trợ không hoàn lại, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, bảo vệ môi trường, xóa đói giảm nghèo; thúc đẩy mối quan hệ hợp tác giữa tỉnh Hà Tĩnh với Đại sứ quán các nước, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm nước ngoài có quan tâm.

V. Điểm mới trong kết quả nghiên cứu:

1. Trước đây công tác vận động viện trợ chỉ kêu gọi từ nguồn của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài nên đối tượng kêu gọi vận động bị hạn chế, dẫn đến tiêu chí vận động hạn chế, không khả thi. Chương trình xúc tiến vận động này mở rộng ra các đối tượng khác gồm: Đại sứ quán các nước tại Việt Nam, các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài, không bó hẹp trong phạm vi các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, mở rộng cơ hội tìm kiếm các nhà tài trợ lớn hơn, đa dạng phong phú hơn.

2. Giai đoạn trước, các đơn vị, địa phương khi xây dựng các chương trình, dự án để kêu gọi vận động viện trợ lúng túng, không nắm được định hướng, lĩnh

vực ưu tiên vận động của tỉnh cũng như tiêu chí tài trợ của các nhà tài trợ, thiếu thông tin và hạn chế trong các mối quan hệ với các đối tác nên các chương trình dự án không có tính khả thi, hiệu quả kêu gọi vận động không cao và không đáp ứng được yêu cầu của các nhà tài trợ, Chương trình vận động này giúp các địa phương, đơn vị xác định các hạng mục vận động viện trợ từ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược xoá đói - giảm nghèo của tỉnh, phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị, địa phương.

PHẦN NỘI DUNG

I. Cơ sở lý luận:

Chương trình xúc tiến vận động viện trợ không hoàn lại của tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2018-2025 tham chiếu những văn bản: Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài; Thông tư số 07/2010/TT-BKH ngày 30/3/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 93/2009/NĐ-Cp ngày 22/10/2009 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài và Chương trình Quốc gia về tăng cường hợp tác và vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài giai đoạn 2018-2025; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2015-2020); Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2010 -2020 và tầm nhìn đến 2050; Đề án số 25/ĐA-UBND ngày 25/01/2013 của UBND tỉnh về tăng cường hợp tác và phát triển kinh tế đối ngoại giai đoạn 2013-2015 và những năm tiếp theo.

Quá trình xây dựng Chương trình có thể tham khảo một số Chương trình tại các tỉnh trên cả nước để nghiên cứu, kế thừa và giúp xây dựng một Chương trình có tính sáng tạo, ưu việt hơn.

II. Thực trạng của vấn đề:

- Việt Nam đã trở thành một nước có thu nhập trung bình, thoát khỏi nhóm các quốc gia nghèo và lạc hậu nên một số tổ chức phi chính phủ nước ngoài chuyên hướng ưu tiên, rút khỏi Việt Nam. Vì vậy mặc dù trong thời gian vừa qua, tỉnh đã tăng cường công tác vận động viện trợ, tổ chức các buổi làm việc với các tổ chức và đặc biệt được các cấp, các ngành quan tâm, nhưng giá trị viện trợ thấp hơn giai đoạn trước.

- Tình hình kinh tế quốc tế có nhiều biến động, ảnh hưởng lớn đến nguồn tài chính của các nhà tài trợ.

- Chưa vận động được nhiều các tổ chức phi chính phủ lớn, hoạt động lâu dài với phạm vi rộng trên địa bàn tỉnh mà hầu hết là các tổ chức hoạt động với các chương trình, dự án nhỏ, lẻ.

- Trong giai đoạn hiện nay, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đang dần chuyển hướng từ viện trợ nhân đạo sang viện trợ phát triển, tập trung ngày càng nhiều vào các hoạt động nâng cao năng lực thay cho đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và cung cấp trang thiết bị.

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thường không chủ động trong công tác vận động viện trợ không hoàn

lại, các nguồn viện trợ chủ yếu các nhà tài trợ tự tìm hiểu, khảo sát tại địa phương, đơn vị và đưa dự án về triển khai tại tỉnh.

III. Các biện pháp đã tiến hành giải quyết vấn đề:

1. Cơ chế, chính sách

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, điều chỉnh các quy định, thủ tục hành chính liên quan đến công tác vận động viện trợ không hoàn lại để đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất từ cấp tỉnh đến địa phương; bổ sung, sửa đổi quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng cơ chế chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, các doanh nghiệp trong và ngoài nước vào triển khai các hoạt động tại tỉnh theo đúng quy định.

- Xây dựng chính sách khuyến khích khen thưởng các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác vận động, quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vốn viện trợ không hoàn lại; kịp thời tổ chức khen thưởng các tổ chức, cá nhân có những đóng góp trong việc góp phần phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

2. Tăng cường hợp tác, cung cấp thông tin

- Tăng cường cung cấp thông tin về nhu cầu vận động viện trợ không hoàn lại của các ngành, các địa phương bằng nhiều phương thức để chuyển tải đến nhà tài trợ như cập nhật các dự án kêu gọi vận động viện trợ không hoàn lại lên cổng thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Ngoại vụ.

- Tạo lập các mối quan hệ và tổ chức các buổi hội nghị, hội thảo giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh, nhu cầu... của địa phương để tiếp xúc, vận động các nhà tài trợ.

- Tham gia các đoàn công tác của các Ban, Bộ, ngành Trung ương để tranh thủ quảng bá hình ảnh của tỉnh Hà Tĩnh cũng như nhu cầu xúc tiến vận động đến các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các doanh nghiệp nước ngoài.

3. Công tác giám sát, đánh giá

- Hàng năm, tổ chức Hội nghị tổng kết công tác phi chính phủ nước ngoài, viện trợ không hoàn lại để đánh giá kết quả thực hiện và đưa ra những giải pháp cụ thể nhằm tăng cường quản lý và sử dụng nguồn viện trợ không hoàn lại, đồng thời ban hành các văn bản chấn chỉnh, yêu cầu các cơ quan, ban, ngành huyện thị trong toàn tỉnh thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác viện trợ không hoàn lại, yêu cầu phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý Nhà nước nhằm quản lý chặt chẽ các chương trình, dự án của các Đại sứ quán, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài nhằm đảm bảo chính xác, sử dụng đúng mục đích các chương trình, dự án theo kế hoạch đề ra.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, hướng dẫn về tình hình thực hiện công tác vận động và quản lý viện trợ không hoàn lại các đơn vị, địa phương nhằm kịp thời phát hiện những hạn chế, khó khăn, vướng mắc để báo cáo cấp có thẩm quyền chỉ đạo xử lý.

- Huy động sự tham gia của cộng đồng, đặc biệt là sự tham gia của các đối tượng hưởng lợi vào quá trình triển khai thực hiện, theo dõi và giám sát các chương trình, dự án viện trợ không hoàn lại.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp quản lý, sử dụng nguồn vốn viện trợ không hoàn lại giữa các cấp, các ngành để đảm bảo an ninh đối ngoại trong quá trình vận động, tiếp nhận nguồn viện trợ.

4. Tăng cường nguồn nhân lực và bộ máy cơ quan quản lý

- Tăng cường nguồn nhân lực trong công tác vận động viện trợ không hoàn lại, bố trí cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm công tác đối ngoại và phi chính phủ nước ngoài ở các sở, ngành; UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Cử cán bộ làm công tác đối ngoại, phi chính phủ của tỉnh tham dự các khóa tập huấn, đào tạo bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ về các kỹ năng: Thu thập thông tin, điều tra, khảo sát lập các chương trình, dự án; đặc biệt chú trọng nâng cao năng lực chuẩn bị dự án kêu gọi viện trợ không hoàn lại, trình độ ngoại ngữ; xây dựng nội dung vận động viện trợ; kiểm tra, giám sát, đánh giá các chương trình, dự án viện trợ và nắm vững các quy định của Nhà nước về vận động, tiếp nhận, quản lý, sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài, viện trợ không hoàn lại.

- Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Công tác phi chính phủ của tỉnh (được kiện toàn tại Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 11/10/2018 của UBND tỉnh); chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, nhiệm vụ giải pháp về công tác phi chính phủ.

5. Phương thức vận động

- Tổ chức các cuộc Hội nghị, hội thảo giới thiệu nhu cầu vận động viện trợ không hoàn lại trên địa bàn tỉnh; xây dựng Ngân hàng dự án với các chương trình, lĩnh vực, địa bàn và các thông số cụ thể.

- Xây dựng hệ thống thông tin về các nhà tài trợ, lĩnh vực hoạt động, địa chỉ... đưa lên Cổng thông tin điện tử Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư để các đơn vị có thể tiếp cận trao đổi, vận động.

- Tổ chức tiếp xúc, vận động trực tiếp với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các quỹ hợp tác phát triển của các nước tại Việt Nam, các doanh nghiệp nước ngoài; lồng ghép xúc tiến vận động nguồn viện trợ không hoàn lại trong chuyên công tác của lãnh đạo tỉnh và các ngành liên quan đến một số nước, khu vực trên thế giới; tổ chức đi tham quan, học hỏi kinh nghiệm ở các tỉnh thực hiện tốt công tác vận động viện trợ phi chính phủ.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan trung ương: Bộ Ngoại giao, Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Ban điều phối viện trợ nhân dân... trong công tác xúc tiến vận động, tiếp nhận và quản lý viện trợ không hoàn lại phù hợp với các lĩnh vực ưu tiên vận động của tỉnh và đảm bảo an ninh đối ngoại.

- Duy trì và phát huy các mối quan hệ sẵn có với các tổ chức đang có chương trình, dự án hoạt động tại Hà Tĩnh để từ đó đề xuất thêm những lĩnh vực đề nghị hỗ trợ mới và thúc đẩy các dự án dài hạn.

- Tăng cường tiếp cận với Đại sứ quán các nước tại Việt Nam và cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài, Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài để tranh thủ vận động các nguồn viện trợ không hoàn lại.

IV. Hiệu quả mang lại của sáng kiến:

- Duy trì và nâng cao giá trị viện trợ của các cá nhân và tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các Đại sứ quán tại Việt Nam, các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài, đạt giá trị cam kết viện trợ từ 40 tỷ đồng/năm, giá trị giải ngân từ 30-50 tỷ đồng/năm; nâng cao hiệu quả của viện trợ thông qua việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá nâng cao năng lực hợp tác với các nhà tài trợ;

- Mở rộng và nâng cao số lượng tổ chức phi chính phủ nước ngoài đến hoạt động và triển khai các dự án, chương trình tại địa phương.

- Tăng cường vận động nhà tài trợ là các doanh nghiệp trong và ngoài nước, các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài.

- Các nhà tài trợ dễ dàng tiếp cận các thông tin, nhu cầu đề xuất và các định hướng ưu tiên của tỉnh nên quan tâm hơn và có kế hoạch viện trợ

- Thắt chặt mối quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa tỉnh Hà Tĩnh với các Đại sứ quán, các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ trong và ngoài nước.

- Góp phần thực hiện Chương trình quốc gia xây dựng nông thôn mới qua việc vận động các chương trình, dự án xây dựng hạ tầng cơ sở .

- Định hướng cho các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố xây dựng các dự án vận động viện trợ không hoàn lại; chủ động vận động các nguồn vốn viện trợ không hoàn lại, vận động các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài.

V. Khả năng ứng dụng và triển khai:

- Sáng kiến được ứng dụng trên lĩnh vực vận động các nguồn viện trợ không hoàn lại để góp phần xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Sau khi ban hành Chương trình xúc tiến vận động viện trợ không hoàn lại của tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2018-2025 vào tháng 9/2018, tỉnh Hà Tĩnh đã tổ chức phổ biến, thông tin đến các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã thành phố để triển khai thực hiện. Cập nhật lên Cổng thông tin điện tử của Sở Ngoại vụ và thông qua Bộ Ngoại giao, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài giới thiệu đến các nhà tài trợ ở ngoài và các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các tổ chức quốc tế dễ dàng tiếp cận Chương trình.

VI. Ý nghĩa của sáng kiến:

- Sáng kiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng nguồn viện trợ không hoàn lại, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, xóa đói giảm nghèo, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh Hà Tĩnh; thắt chặt mối quan hệ giữa tỉnh Hà Tĩnh, các đơn vị, địa phương với các nhà tài trợ.

- Sáng kiến được áp dụng lâu dài (08 năm), đáp ứng nhu cầu vận động viện trợ ngày càng cao của các đơn vị, địa phương.

- Sáng kiến có thể nâng cao trình độ, các kỹ năng về xây dựng, vận động, đàm phán dự án cho các bộ làm công tác viện trợ không hoàn lại.

- Sáng kiến giúp các nhà tài trợ dễ dàng cập nhật về tình hình, đặc điểm, nhu cầu vận động viện trợ của tỉnh Hà Tĩnh.

- Thông qua việc kêu gọi, vận động các nhà tài trợ, các tổ chức quốc tế, Đại sứ quán, các tổ chức phi chính phủ vào viện trợ tại Hà Tĩnh giúp giới thiệu, quảng bá về Hà Tĩnh đến bạn bè quốc tế.

PHẦN KẾT LUẬN

I. Những kiến nghị, đề xuất:

Để nâng cao hiệu quả áp dụng sáng kiến vào thực tiễn, tôi xin đưa ra một số đề xuất về công tác quản lý hành chính nhà nước, nâng cao năng lực điều hành của các cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ tham gia thực hiện công tác vận động viện trợ không hoàn lại:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác vận động viện trợ không hoàn lại; khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các nhà tài trợ đến khảo sát, tìm hiểu về các nhu cầu cần hỗ trợ của địa phương để đẩy mạnh việc vận động, thu hút đầu tư nguồn lực từ bên ngoài.

- Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước đối với công tác tổ chức phi chính phủ nước ngoài; công tác vận động phải đảm bảo đúng định hướng, phù hợp với nhu cầu và tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

- Đôn đốc, quán triệt việc thực hiện các Quy định, Quy chế, Chương trình trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn viện trợ không hoàn lại theo đúng quy định và cam kết với nhà tài trợ.

- Các đơn vị, địa phương cử cán bộ có năng lực, phẩm chất tốt phụ trách công tác vận động viện trợ không hoàn lại đồng thời chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức được phân công phụ trách các chương trình/dự án luôn luôn học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối ngoại, đáp ứng yêu cầu công việc được giao, tạo uy tín và sự tin cậy cao của các đối tác từ phía các nhà tài trợ; thực hiện tốt công tác tham mưu các văn kiện, hồ sơ, thủ tục liên quan đến công tác tiếp nhận, quản lý, sử dụng các khoản viện trợ không hoàn lại.

- Các đơn vị, địa phương trên nhu cầu thực tế của mình hàng năm, xây dựng các đề xuất dự án phù hợp, gửi về Ban Công tác phi chính phủ tỉnh (qua sở Ngoại vụ) để tổng hợp danh mục dự án, phục vụ cho việc kêu gọi vận động nguồn viện trợ phi chính phủ, viện trợ không hoàn lại từ các tổ chức, cá nhân nước ngoài, các Đại sứ quán nước ngoài tại Việt Nam, các tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài.

II. Phụ lục kèm theo:

- Chương trình xúc tiến vận động viện trợ không hoàn lại tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2018-2025 (Quyết định số 2810/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của UBND tỉnh).

- Danh mục các dự án kêu gọi vận động viện trợ không hoàn lại./.

Sáng kiến của đồng chí Hồ Quang Minh

BÁO CÁO TÓM TẮT SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến: Chương trình xúc tiến vận động viện trợ không hoàn lại của tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2018-2025.

2. Mô tả ngắn gọn các giải pháp cũ thường làm:

- Các đơn vị, địa phương không chủ động trong công tác vận động viện trợ không hoàn lại, các nguồn viện trợ chủ yếu các nhà tài trợ tự tìm hiểu, khảo sát tại địa phương, đơn vị và đưa dự án về triển khai tại tỉnh hoặc tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của các dự án đã kết thúc giai đoạn 1.

- Các đơn vị, địa phương khi xây dựng các chương trình, dự án để kêu gọi vận động viện trợ lúng túng, không nắm được định hướng, lĩnh vực ưu tiên vận động của tỉnh cũng như tiêu chí tài trợ của các nhà tài trợ, thiếu thông tin và hạn chế trong các mối quan hệ với các đối tác nên các chương trình dự án không có tính khả thi, hiệu quả kêu gọi vận động không cao và không đáp ứng được yêu cầu của các nhà tài trợ đưa ra.

- Các cán bộ làm công tác vận động viện trợ không hoàn lại của các đơn vị, địa phương mặc dù hàng năm được tỉnh đào tạo các kỹ năng xây dựng dự án, chương trình, kỹ năng đàm phán, trình độ ngoại ngữ tuy nhiên bị hạn chế, không phát huy được kỹ năng kêu gọi vận động do hoạt động kiêm nhiệm, không có cán bộ chuyên trách.

- Chương trình vận động viện trợ cũ là 05 năm và chỉ hạn chế trong nguồn của các tổ chức phi chính phủ, trong khi giai đoạn hiện nay các tổ chức phi chính phủ hạn chế về nguồn vốn và nhiều tổ chức đã rút hoạt động.

3. Mục đích của giải pháp sáng kiến:

- Duy trì và nâng cao giá trị viện trợ từ các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức quốc tế và các nguồn viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại từ Đại sứ quán các nước tại Việt Nam, các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài, đạt giá trị giải ngân tăng từ 5% - 10% so với giai đoạn 2013-2017.

- Đảm bảo môi trường pháp lý phù hợp, thuận lợi cho hoạt động viện trợ không hoàn lại của các cá nhân, tổ chức quốc tế; nâng cao tính chủ động, năng lực hợp tác của các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương trong xây dựng nhu cầu và công tác vận động, quản lý, sử dụng nguồn viện trợ không hoàn lại phù hợp với địa phương.

- củng cố, tăng cường quan hệ với các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đã và đang hoạt động tại Hà Tĩnh và Việt Nam; tăng cường công tác về người Việt Nam ở nước ngoài để vận động sự ủng hộ của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; mở rộng quan hệ với các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài có tiềm năng khác.

- Nâng cao năng lực hợp tác với các tổ chức phi chính phủ, các đối tác mang yếu tố nước ngoài cho cán bộ làm công tác vận động viện trợ; định hướng cho các đơn vị, địa phương trong tỉnh xây dựng các chương trình vận động viện trợ không hoàn lại của từng cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Giới thiệu, quảng bá đến các tổ chức, doanh nghiệp, nhà tài trợ về nhu cầu vận động viện trợ không hoàn lại của tỉnh, của các địa phương trong tỉnh.

4. Bản mô tả giải pháp sáng kiến:

4.1. Thuyết minh giải pháp mới.

a. Nguyên tắc chung

- Tuân thủ theo đúng quy định tại Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài; Thông tư số 07/2010/TT-BKH ngày 30/3/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 93/2009/NĐ-Cp ngày 22/10/2009 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài và Chương trình Quốc gia về tăng cường hợp tác và vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài giai đoạn 2018-2025.

- Tuân thủ các văn bản liên quan khác về công tác vận động viện trợ không hoàn lại.

b. Xây dựng ngân hàng dự án

Để có cơ sở dữ liệu giúp các nhà tài trợ dễ dàng tiếp cận với các nhu cầu trước mắt và lâu dài của các đơn vị, địa phương trong việc tìm kiếm các nhà tài trợ cho các dự án, ngân hàng dự án bao gồm 05 lĩnh vực với 42 dự án phù hợp với tiêu chí của các nhà tài trợ và các nội dung cụ thể:

- Tên dự án
- Cơ quan thực hiện
- Mục tiêu của dự án
- Hoạt động của dự án
- Địa điểm, thời gian triển khai dự án
- Vốn viện trợ dự án
- Đối ứng (nếu có)

c. Định hướng vận động viện trợ không hoàn lại

- Định hướng theo lĩnh vực
 - + Lĩnh vực nông - lâm - ngư nghiệp và phát triển nông thôn
 - + Lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân
 - + Lĩnh vực giáo dục - đào tạo và dạy nghề
 - + Giải quyết các vấn đề xã hội và văn hóa
 - + Bảo vệ môi trường, giảm nhẹ thiên tai và cứu trợ khẩn cấp
- b. Định hướng theo địa bàn
 - Đối với khu vực đô thị, vùng kinh tế trọng điểm
 - + Đào tạo, dạy nghề gắn với tạo việc làm.
 - + Phát triển ngành nghề, thủ công; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ.
 - + Chăm sóc sức khỏe, chú trọng các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ các cơ sở y tế chuyên sâu; đào tạo và đào tạo lại cán bộ y tế.
 - + Phòng, chống HIV/AIDS, tệ nạn ma túy, mại dâm.
 - + Giải quyết ô nhiễm môi trường; hỗ trợ thu gom và xử lý chất thải rắn; hỗ trợ đầu tư các dự án nhằm bảo vệ và cải thiện môi trường sống.
 - Đối với các khu vực nông thôn, miền núi
 - + Hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số.

+ Đào tạo, dạy nghề; phát triển ngành nghề thủ công; tạo cơ hội việc làm và thu nhập phi nông nghiệp; các chương trình tín dụng và tiết kiệm dựa vào cộng đồng.

+ Phát triển khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; hỗ trợ phát triển hạ tầng sản xuất quy mô nhỏ; xây dựng các mô hình phát triển nông thôn tổng hợp, mô hình nông thôn mới, phát triển nông thôn theo vùng, phát huy đặc điểm và lợi thế theo từng vùng.

+ Trợ giúp các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn (trẻ em mồ côi, không nơi nương tựa, người khuyết tật,...).

+ Đào tạo cán bộ y tế; nâng cấp, xây dựng hạ tầng cơ sở y tế, cung cấp trang thiết bị cho các bệnh viện, trung tâm y tế cấp huyện và các trạm y tế cấp xã; cấp nước sạch, nâng cao vệ sinh môi trường.

+ Bảo vệ và cải thiện môi trường; ứng phó với tác động của biến đổi khí hậu.

+ Xây dựng hạ tầng cơ sở giáo dục, kiên cố hoá hệ thống các trường, đặc biệt là trường trung học cơ sở, trường tiểu học và trường mầm non, nhà nội trú, bán trú cho con em đồng bào dân tộc; hỗ trợ đào tạo giáo viên các cấp, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số.

+ Hỗ trợ thực hiện bình đẳng giới; nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ.

+ Trợ giúp các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn.

+ Rà phá bom, mìn còn sót lại sau chiến tranh; nâng cao nhận thức về hiểm họa của bom, mìn và vật liệu chưa nổ; trợ giúp nạn nhân chiến tranh, nạn nhân bom, mìn.

+ Phát triển mô hình phòng chống và giảm nhẹ thiên tai dựa vào cộng đồng.

4.2. Khả năng áp dụng sáng kiến:

Sáng kiến được áp dụng rộng rãi trên toàn tỉnh, từ các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh, địa phương, tổ chức cá nhân trên địa bàn tỉnh có thể áp dụng sáng kiến để vận động nguồn viện trợ không hoàn lại.

4.3. Thuyết minh về lợi ích kinh tế, xã hội của sáng kiến:

Định hướng cho các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh, địa phương, tổ chức cá nhân trên địa bàn tỉnh dễ dàng tiếp cận với các nguồn viện trợ không hoàn lại từ các tổ chức cá nhân có yếu tố nước ngoài, các tổ chức phi chính phủ, các Đại sứ quán các nước tại Việt Nam, các doanh nghiệp nước ngoài nhằm tăng giá trị viện trợ về cho địa phương; bình quân hàng năm thu hút, giải ngân từ 30-50 tỷ đồng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, xóa đói giảm nghèo; thúc đẩy mối quan hệ hợp tác giữa tỉnh Hà Tĩnh với Đại sứ quán các nước, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm nước ngoài...

4.4. Các tài liệu khác gửi kèm theo: Danh mục các dự án kêu gọi vận động viện trợ không hoàn lại.

4.5. Cam kết không sao chép hoặc vi phạm bản quyền.

Sáng kiến của đồng chí Hồ Quang Minh